

Bản án số: 202/2019/HS-ST

Ngày: 26 – 8 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Phương

Ông Nguyễn Đức Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 171/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phan Quốc A, sinh năm 1977, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: Xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú tại: Khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân M và bà Võ Thị H; bị cáo có vợ và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 08/4/2019 được tại ngoại.

2. Nguyễn Sỹ C, sinh năm 1988, tại tỉnh Nghệ An; nơi ĐKNKTT: Phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ C và bà Lê Thị V; bị cáo có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 08/4/2019 được tại ngoại.

3. Thái Kim S, sinh năm 1972, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: Xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Khu phố C, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Đức B (đã chết) và bà Trần Thị K; bị cáo có vợ và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 08/4/2019 được tại ngoại.

4. Lê Văn P, sinh năm 1987, tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký NKTT: Xã D, huyện C, tỉnh Nghệ An; tạm trú: Phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/3/2019 đến ngày 08/4/2019 được tại ngoại.

Các bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 30/3/2019 tại nhà số 52F/13 khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an phường H bắt quả tang Phan Quốc A, Nguyễn Sĩ C, Thái Kim S và Lê Văn P đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/3/2019 C, S, P đến nhà của Phan Quốc A tại địa chỉ 52F/13 khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương và rủ nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài phỏm. Cách thức đánh bạc: Dùng bài tây 52 lá chia làm 04 tụ, mỗi tụ 09 lá bài, số bài còn lại được úp xuống đặt ở vị trí giữa 04 người chơi. Người đầu tiên lấy 01 lá bài từ phần bài được úp, sắp xếp bài tạo thành sảnh đồng chất, đồng màu hoặc 03 con giống nhau gọi là phỏm, sau đó lấy lá bài bất kỳ trên tay mình đang cầm đánh sang tụ bên cạnh. Nếu tụ bên cạnh không lấy lá bài đó thì lấy tiếp một lá bài từ phần bài úp. Cứ như vậy đánh cho đến hết phần bài úp. Hình thức ăn thua: Người về nhất ăn người thua chót 60.000 đồng, ăn người thua ba 40.000 đồng và người thua nhì 20.000 đồng; người nào có 09 lá bài tạo thành phỏm gọi là ù thì ăn của những người còn lại mỗi người 100.000 đồng; người nào không có phỏm gọi là bị cháy thì chung cho người nhất 80.000 đồng; người nào ăn được lá bài của tụ bên cạnh thì ăn 10.000 đồng/lá và ăn bài của người chơi trước ở lượt cuối gọi là ăn hạ chót là 80.000 đồng. Số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

Phan Quốc A sử dụng số tiền 1.400.000 đồng, thắng được 450.000 đồng.

Nguyễn Sĩ C mang theo 1.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, thắng được 1.400.000 đồng.

Thái Kim S mang theo 5.400.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua 850.000 đồng.

Lê Văn P mang theo 3.100.000 đồng sử dụng đánh bạc, thua 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc là 11.400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 cái chăn mền hình Dorêmon kích thước 70cm x 90cm; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.400.000 đồng của các bị cáo.

Bản cáo trạng số 187/QĐ-KSĐT ngày 03/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố các bị cáo Phan Quốc A, Nguyễn Sĩ C, Thái Kim S và Lê Văn P về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu và không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Nguyễn Sỹ C và Lê Văn P mỗi người từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phan Quốc A và Thái Kim S mỗi người từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 52 lá bài đã qua sử dụng và 01 cái chặn mền hình Doraemon; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.400.000 đồng.

Các bị cáo thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 30/3/2019 Nguyễn Sỹ C, Thái Kim S, Lê Văn P gặp nhau và cùng rủ Phan Quốc A chơi bạc dưới hình thức “đánh phỏm” được thua bằng tiền tại nhà số 52F/13, khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương do Phan Quốc A làm chủ thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.400.000 đồng.

Hành vi đánh bạc (đánh phỏm) được thua bằng tiền không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhằm sát phạt lẫn nhau với số tiền 11.400.000 đồng do các bị cáo nêu trên thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm nhưng vì đam mê cờ bạc, bất chấp pháp luật nên các bị cáo đã dùng tiền để thắng thua với nhau thông qua hình thức đánh phỏm đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Đây là một trong những tệ nạn

xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác. Lỗi của các bị cáo là cố ý trực tiếp nên cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của mỗi bị cáo nhằm đảm bảo giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Trước khi phạm tội các bị cáo có sự thống nhất với nhau từ trước nên vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn.

Xét về vai trò: Các bị cáo có vai trò ngang nhau vì số tiền từng bị cáo bỏ ra đánh bạc chênh lệch với nhau không lớn và không xác định được ai là người rủ rê đề xướng nên hình phạt các bị cáo ngang nhau. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo.

+ Về nhân thân: Các bị cáo A, C, S và P có nhân thân tốt.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Nguyễn Sỹ C có ông nội là người có công với đất nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; cha bị cáo Lê Văn P được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Quốc A, Thái Kim S; áp dụng điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Sỹ C, Lê Văn P để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 11.400.000 đồng thu giữ trong vụ án do liên quan đến việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng và 01 chăn mền hình Doraemon kích thước 70 cm x 90 cm thu giữ trong vụ án do liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phan Quốc A, Thái Kim S.

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Sỹ C, Lê Văn P.

- Các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Phan Quốc A, Thái Kim S, Nguyễn Sỹ C, Lê Văn P phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt bị cáo Phan Quốc A số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Thái Kim S số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Sỹ C số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Lê Văn P số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 chăn mền hình Doraemon kích thước 70 cm x 90 cm

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 11.400.000 đồng (mười một triệu bốn trăm nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2019 và Ủy nhiệm chi ngày 27/6/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Huỳnh Minh Trí

